

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày: 29/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Mai Thị Tiếp.
Nghề nghiệp: cán bộ hưu trí.
2- Ông Lê Cát Tường.
Nghề nghiệp: giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa - Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 18/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HSST-QĐ ngày 24/11/2021, số 22a/2021/HSST-QĐ ngày 14/12/2021, đối với các bị cáo:

1/ Lê Hồng H: sinh ngày 25/10/2002; nơi cư trú: SN 13 phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: kinh, Tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Lê Hồng H - sinh 1974, con bà Nguyễn Thị H - sinh 1978.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 23/9/2020 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”.

Nhân thân: ngày 19/3/2020 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”, nộp phạt ngày 20/3/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

2/ Đinh Ngọc Châm A: sinh ngày 05/8/2004; nơi cư trú: SN 01/01 phố T, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: kinh, Tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; nghề

nghề: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Đinh Ngọc Anh T - sinh 1984, con bà Ngô Thị Phương H - sinh 1985.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 19/3/2020 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt “cảnh cáo” về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”.

- Ngày 14/4/2020 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt “cảnh cáo” về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”.

- Ngày 11/5/2020 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt “cảnh cáo” về hành vi “Đánh nhau”.

- Ngày 23/9/2020 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt “cảnh cáo” về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đinh Ngọc Châm A: bà Ngô Thị Phương H - mẹ đẻ bị cáo. Có mặt.

Nơi cư trú: SN 01/01 phố T, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Ngọc Châm A: bà Lương Thanh V - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người bị hại: Chị Lã Linh P - sinh 2000. Có mặt.

Nơi cư trú: SN 07/378 phố H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Lê Minh H - sinh 1995. Vắng mặt.

Nơi cư trú: SN 302 phố L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Thành T - sinh 16/3/2003. Vắng mặt.

Nơi cư trú: SN 33/54 phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2/ Anh Nguyễn Quốc A - sinh năm 2000. Vắng mặt.

Nơi cư trú: SN 32 phố L, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

3/ Chị Lê Tuyết A - sinh năm 2001. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Lô 88, Mặt bằng 1131, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

4/ Chị Mai Lê Hải B - sinh 21/12/2003. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho chị B: ông Mai Văn G - sinh 1961 (bố đẻ chị B). Vắng mặt.

Đều trú tại: SN 11/47 phố L, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h30' ngày 13/5/2021, Lê Hồng H cùng Đinh Ngọc Châm A và Mai Lê Hải B rủ nhau đến quán AHA Vincom (phường Đ, thành phố T) để uống cà phê. Khi vào quán thì gặp

chị Lê Linh P đang ngồi uống cà phê cùng một số người bạn là Lê Tuyết A và Nguyễn Thành T. Do có mâu thuẫn từ trước giữa H và chị P, nên khi thấy chị P cùng bạn ra về thì H lấy tiền đưa cho Châm A thanh toán và bảo Hải B lấy xe máy đi theo chị P. Sau khi lấy xe, B điều khiển xe chờ H và Châm A ngồi sau đi theo chị P đi xe máy chờ chị Lê Tuyết A đi trên cung đường Lê H - Tổng Duy T - Phạm V. Trên đường đi, H nói với B đi vượt lên trước xe chị P, nhưng B không làm theo vì có quen biết với chị P và không muốn xảy ra sự việc đánh nhau. Khi đến quán Bi-a Titan (số 90 Phạm V, phường Đ, thành phố T), thấy chị P điều khiển xe rẽ vào quán, do không muốn H đánh nhau với chị P nên B điều khiển xe máy chạy vượt qua thì H yêu cầu điều khiển xe quay lại. B quay xe lại đứng phía ngoài đường Phạm V thì H nhảy xuống xe lao vào dùng chân tay đánh, kéo chị P ngã xuống đường, Châm A cũng lao vào dùng tay, chân đánh chị P. Trong lúc giằng co, Châm A bị rơi túi xách đang đeo trên người xuống đường làm văng đồ dùng cá nhân và 01 con dao (dạng bút chì) dài khoảng 20cm, phần cán bằng gỗ, phần đầu bằng kim loại nhọn 3 cạnh, có rãnh ở giữa dài 08cm nên B tiến lại nhặt đồ dùng cá nhân và con dao bỏ vào túi cho Châm A rồi mang ra yên xe để. Lúc này, do bị mọi người can ngăn nên không đánh được chị P, thấy Châm A có dao nên H nói “lấy dao đâm chết mẹ nó đi”. Châm A chạy lại xe máy lấy túi xách để lấy dao thì B giằng lại can ngăn và nói “thôi thôi” nhưng Châm A không nghe, vẫn giằng túi xách rồi lấy dao từ trong túi ra tiến lại đâm 01 phát vào vai phải chị P khiến phần cán gỗ bị gãy, phần lưỡi kim loại cắm vào vai chị P. Sau đó Châm A vứt phần cán gỗ bị gãy ra vỉa hè rồi cùng H lên xe rồi B chờ về. Chị P được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa điều trị vết thương.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể chị Phương lập hồi 8h00' ngày 14/5/2021 tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa (BL 48), có các vết thương cụ thể sau:

- 01 vết thương ở bả vai bên phải, đường kính 0,5cm, vết thương có dị vật nằm ngay dưới da.
- 01 vết xước da, vết máu đã khô, kích thước khoảng 3 x 2,5cm tại vị trí đầu gối trái.
- 01 vết xước da, vết máu đã khô, kích thước khoảng 3 x 2cm tại vị trí đầu gối phải.
- 01 vết xước da tại vị trí mắt trên chân phải, kích thước khoảng 2 x 2,5cm.
- 01 vết xước da tại vị trí ngón chân cái bàn chân phải, kích thước khoảng 1 x 0,5cm.

Ngày 18/5/2021 chị P có đơn đề nghị giám định thương tích và đề nghị cơ quan điều tra khởi tố vụ án hình sự và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Hồng H và Đinh Ngọc Châm A.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 396/2021/TTPY ngày 21/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa (BL 56-57) kết luận: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Lê Linh P là 04% (được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể theo Điều 4- Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế).

Chị Lê Linh P điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 13/5/2021 đến ngày 20/5/2021. Tổng chi phí điều trị gồm: chi phí khám chữa bệnh 10.724.167đ, tiền thuốc điều trị 2.290.500đ. Chị P yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho chị tổng số tiền 114.000.000đ (bao gồm tiền chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc sau ra viện, công người chăm sóc, tiền học phí do thời gian điều trị chị phải nghỉ học và phải học lại 02 môn, tiền bồi thường sức khỏe, bồi thường danh dự, nhân phẩm).

Về vật chứng: cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn bằng kim loại dài 08cm, một đầu nhọn, vát ba cạnh có đường rãnh ở giữa, một đầu hình trụ có cán gỗ bị gãy được bọc lớp kim loại màu đồng dài 2.5cm, đường kính 0,3cm. Đối với phần cán gỗ bị gãy, sau khi sự việc xảy ra, do đông người nên thất lạc không thu giữ được.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 23/11/2021, mỗi bị cáo tự nguyện giao nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T số tiền 5.000.000đ để bồi thường cho chị P.

Đối với chị Mai Lê Hải B là người điều khiển xe chở Lê Hồng H và Đinh Ngọc Châm A đi theo đánh chị P; tuy nhiên B không tham gia, không có lời nói kích động và đã can ngăn nên không phạm tội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Roomer màu vàng, BKS 36B8-240.51, quá trình điều tra xác định là của anh Lê Minh H. Anh H cho bị cáo H mượn để đi, anh H không biết H dùng xe làm phương tiện đi đánh nhau, nên không có căn cứ thu giữ và xử lý.

Tại bản cáo trạng số 291/CT-VKS ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Lê Hồng H và Đinh Ngọc Châm A về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Lê Hồng H.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 BLHS đối với bị cáo Đinh Ngọc Châm A.

Xử phạt: bị cáo Lê Hồng H từ 09 đến 12 tháng tù, bị cáo Đinh Ngọc Châm A từ 06 đến 09 tháng tù.

Về dân sự: buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho người bị hại các chi phí hợp theo quy định pháp luật, trong đó: bị cáo Đinh Ngọc Châm A bồi thường bằng $\frac{3}{4}$ số tiền bị cáo Lê Hồng H phải bồi thường trong tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại. Do bị cáo Đinh Ngọc Châm A chưa thành niên nên bà Ngô Thị Phương H là mẹ đẻ bị cáo phải bồi thường thay.

Về tang vật: tịch thu tiêu hủy phần kim loại dài 08cm, một đầu nhọn vát 03 cạnh, một đầu hình trụ bọc lớp kim loại đồng dài khoảng 2,5cm, đường kính 0,3cm là tang vật thu giữ trong vụ án.

Về án phí: các bị cáo và bà Ngô Thị Phương H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tự bào chữa và tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bị hại - chị Lã Linh P đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải bồi thường cho chị tổng số tiền 114.000.000đ và đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Ngọc Châm A đề nghị HĐXX xem xét: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, trình độ học vấn thấp, không có việc làm ổn định; bản thân không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã nhận thức được sai phạm của mình, đã nộp tiền bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho người bị hại. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Về bồi thường dân sự: đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo Đinh Ngọc Châm A phải bồi thường bằng $\frac{3}{4}$ số tiền bị cáo H phải bồi thường trong tổng số tiền các bị cáo phải liên đới bồi thường cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: do có mâu thuẫn từ trước giữa bị cáo H với chị Lã Linh P, vào khoảng 22h30' ngày 13/5/2021, tại quán Bi-a Titan ở SN 90 Phạm V, phường Đ, thành phố T, các bị cáo đã có hành vi dùng tay chân đánh và dùng dao nhọn đâm vào vai phải chị P, hậu quả chị P bị tổn thương cơ thể 04%.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi dùng tay chân đánh và dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị Lã Linh P làm chị P tổn thương 4% sức khỏe của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS như Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thành phố T là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, các bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của chị Phương là công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, dùng chân tay đánh và hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của người bị hại, ảnh hưởng trật tự trị an xã hội, bản thân đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau” và “Xâm hại sức khỏe của người khác” nên cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly khỏi xã hội để giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: vụ án mang tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo Lê Hồng H là người khởi xướng việc chặn đánh chị P, trực tiếp xông vào dùng tay chân đánh chị P, bảo Châm A dùng dao đâm chị P. Bị cáo Châm A sau khi thấy H đánh chị P cũng xông vào đánh và dùng dao nhọn đâm vào vai phải chị P gây thương tích, nên giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

Bị cáo Đinh Ngọc Châm A khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên áp dụng quy định đối với người chưa thành niên phạm tội để xét xử đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng mức án bằng $\frac{3}{4}$ người thành niên phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đã tự nguyện giao nộp mỗi bị cáo 5.000.000đ để bồi thường cho người bị hại; bị cáo Đinh Ngọc Châm A khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thực pháp luật còn hạn chế; bị cáo Lê Hồng H hiện đang mang thai. Vì vậy, khi quyết định hình phạt HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại các điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51 BLHS (đối với bị cáo Lê Hồng H), các điểm b, i, s (đối với bị cáo Đinh Ngọc Châm A), xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình

phạt, để các bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm tổn hại sức khỏe của chị Lã Linh P, chị P phải đến bệnh viện điều trị là thực tế. Vì vậy, buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho chị P các khoản chi phí điều trị, chi phí hợp lý khác và tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ, thời gian điều trị, tiền chi phí khám chữa bệnh, Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đối với chi phí khám chữa bệnh, chị P yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 10.724.167đ là phù hợp với các hóa đơn, chứng từ chị Phương giao nộp.

+ Tiền thuốc điều trị 2.290.500đ, chị P yêu cầu các bị cáo phải bồi thường là có căn cứ, phù hợp với các hóa đơn, chứng từ chị P giao nộp.

+ Đối với khoản tiền học phí học lại 02 môn trong thời gian điều trị không học được là 9.600.000đ.

Xét thấy: quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, chị P không giao nộp được hóa đơn, chứng từ chứng minh phải đóng số tiền học phí này. Ngày 18/11/2021, chị P đã có đơn đề nghị không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho chị khoản tiền này nữa.

+ Thời gian chị P nằm viện điều trị vết thương là 07 ngày, cần phải có người chăm sóc, chị P yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền công người chăm sóc là 2.128.000đ (tương đương 300.000đ/ngày). Xét thấy, thời gian chị P nằm viện, mẹ chị phải nghỉ việc để chăm sóc, mức lương cơ bản của mẹ chị là 304.000đ/ngày, vì vậy chị P yêu cầu các bị cáo bồi thường là có căn cứ.

+ Do chị P bị tổn hại 4% sức khỏe nên sau khi điều trị cần có chi phí mua thuốc, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe. Tuy nhiên, mức yêu cầu bồi thường sức khỏe chị P yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 74.500.000đ là quá cao, không phù hợp quy định pháp luật. Vì vậy, chỉ có cơ sở buộc các bị cáo phải bồi thường cho chị P một khoản tiền nhất định để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe theo quy định pháp luật.

+ Chị P yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về danh dự, nhân phẩm với số tiền 14.900.000đ. Xét thấy, chị P bị các bị cáo gây thương tích là xâm hại đến sức khỏe, không thuộc trường hợp xâm phạm danh dự, nhân phẩm, vì vậy yêu cầu này của chị P là không phù hợp quy định pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận.

+ Chị P bị thương tích không chỉ gây tổn hại sức khỏe mà còn ảnh hưởng đến tinh thần nên các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho chị P theo quy định pháp luật. Căn cứ quy định của Điều 590 BLDS về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, buộc các bị cáo phải bồi thường cho chị P số tiền tương đương 02 tháng lương cơ sở là phù hợp.

Từ phân tích trên, HĐXX xét thấy có căn cứ buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị P các khoản tiền cụ thể như sau:

- Bồi thường chi phí điều trị, khám và chữa bệnh là 10.724.167đ.
- Bồi thường tiền thuốc điều trị: 2.290.500đ.
- Bồi thường công người chăm sóc trong thời gian điều trị: 2.128.000đ (07 ngày).
- Bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau điều trị: 3.000.000đ.
- Bồi thường tổn thất tinh thần: 3.000.000đ (tương đương 02 tháng lương cơ sở).

Tổng cộng: 21.142.000đ (làm tròn số).

Do các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án nên có trách nhiệm bồi thường như nhau. Cụ thể: bị cáo Lê Hồng H phải bồi thường 10.571.000đ, ngày 23/11/2021 đã nộp bồi thường 5.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 5.571.000đ; bị cáo Đinh Ngọc Châm A phải bồi thường 10.571.000đ, ngày 23/11/2021 đã nộp bồi thường 5.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 5.571.000đ. Do bị cáo Đinh Ngọc Châm A chưa thành niên, không có tài sản riêng nên bà Ngô Thị Phương H là người đại diện hợp pháp cho bị cáo (mẹ đẻ bị cáo) phải chịu trách nhiệm bồi thường số tiền bị cáo Đinh Ngọc Châm A còn phải bồi thường.

[6] Về vật chứng: 01 vật bằng kim loại dài 08cm, 01 đầu nhọn vát 03 cạnh, một đầu hình trụ bọc lớp kim loại đồng dài khoảng 2,5cm, đường kính 0,3cm thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lê Hồng H và bà Ngô Thị Phương H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Lê Hồng H. Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 91; Điều 101 BLHS đối với bị cáo Đinh Ngọc Châm A. Điều 47 BLHS. Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: các bị cáo Lê Hồng H, Đinh Ngọc Châm A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: - Lê Hồng H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

- Đinh Ngọc Châm A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về dân sự: Buộc bị cáo Lê Hồng H phải bồi thường cho chị Lã Linh P 10.571.000đ (mười triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng), đã nộp bồi thường 5.000.000đ (năm triệu đồng), còn phải bồi thường tiếp 5.571.000đ (năm triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng). Buộc bị cáo Đinh Ngọc Châm A phải bồi thường cho chị Lã Linh P số 10.571.000đ (mười triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng), đã nộp bồi thường 5.000.000đ (năm triệu đồng), còn phải bồi thường tiếp 5.571.000đ (năm triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng). Do bị cáo Đinh Ngọc Châm A chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản riêng nên bà Ngô Thị Phương H là người đại diện hợp pháp cho bị cáo (mẹ đẻ bị cáo) phải chịu trách nhiệm bồi thường số tiền bị cáo Đinh Ngọc Châm A còn phải bồi thường.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị Lã Linh P có quyền liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T để nhận số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) do các bị cáo đã nộp bồi thường (theo các biên lai thu tiền số AA/2021/0000957, số AA/2021/0000958 ngày 23/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T).

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 vật bằng kim loại dài 08cm, 01 đầu nhọn vát 03 cạnh, một đầu hình trụ bọc lớp kim loại đồng dài khoảng 2,5cm, đường kính 0,3cm (hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số 05/2022/THA ngày 19/10/2021 giữa Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T).

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Hồng H phải nộp 300.000đ, bà Ngô Thị Phương H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo Đinh Ngọc Châm A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lê Hồng H và bà Ngô Thị Phương H chưa thi hành khoản tiền phải thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP T;
- Công an TP T;
- Chi cục THA TP T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hà